

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

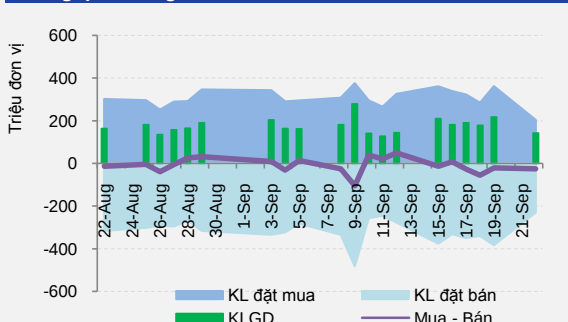
Phiên giao dịch ngày:

22/9/2014

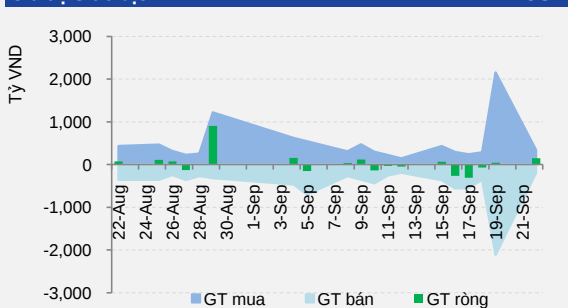
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	611.9	88.2
% Thay đổi	↓ -0.2%	↓ -0.8%
KLGD (CP)	141,908,728	71,864,507
GTGD (tỷ đồng)	2,821.73	1,013.67
Tổng cung (CP)	228,856,400	120,146,000
Tổng cầu (CP)	203,521,740	96,962,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	5,746,550	892,150
KL mua (CP)	6,855,390	1,097,700
GTmua (tỷ đồng)	342.31	20.83
GT bán (tỷ đồng)	197.87	21.14
GT ròng (tỷ đồng)	144.45	(0.31)

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.33%	13.2	4.3	8.9%
Công nghiệp	↓ -0.26%	21.0	1.4	15.9%
Dầu khí	↑ 0.74%	9.1	2.6	12.5%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.10%	17.7	2.1	3.3%
Dược phẩm và Y tế	↓ -1.38%	11.1	2.8	1.1%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.38%	12.3	4.2	8.4%
Ngân hàng	↑ 0.41%	8.5	1.2	2.0%
Nguyên vật liệu	↑ 0.24%	13.5	2.3	4.7%
Tài chính	↓ -0.71%	16.4	2.6	39.4%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.54%	30.8	5.5	3.8%
VN - Index	↓ -0.22%	15.7	3.3	73.6%
HNX - Index	↓ -0.75%	15.6	1.8	26.4%

Giao dịch tự doanh của các CTCK trên HOSE

	Mua	%	Bán	%
KLGD (CP)				
GTGD (triệu VND)				

Thị trường mở cửa khá hưng khởi với hàng loạt cổ phiếu tăng khá mạnh trên cả 2 sàn. Tuy nhiên dòng tiền có xu hướng yếu dần về cuối phiên khiến thanh khoản giảm khá mạnh so với các phiên tuần trước và 2 chỉ số tiếp tục xu thế điều chỉnh giảm.

Sàn HSX có phiên giao dịch đầu tuần giảm cả về điểm số và khối lượng giao dịch. Chỉ số VN-Index biến động trong biên độ khá rộng khi có thời điểm chỉ số này tăng lên tới 621 điểm nhưng đóng cửa giao dịch lại tụt về mức thấp nhất trong ngày 611,93 điểm. Tâm lý chốt lời của nhà đầu tư vẫn diễn ra khá mạnh mẽ trong khi dòng tiền bắt đáy khá yếu đầu phiên có xu hướng đuối dần về cuối phiên và chuyển sang tâm lý dè dặt khi thị trường chuyển sang tín hiệu xấu khá nhanh. Nhóm các cổ phiếu lớn hôm nay hoạt động khá tích cực khi chỉ có GAS, MSN điều chỉnh giảm điểm, trong khi PVD, VNM và BVH giữ được sắc xanh tới cuối phiên. Tuy nhiên dòng tiền đầu cơ tại nhóm các cổ phiếu nhỏ và vừa có xu hướng chốt lời mạnh khiến tâm lý này lan khá nhanh sang nhóm các cổ phiếu khác. Chính vì vậy độ rộng thị trường thu hẹp khá nhanh về cuối phiên khi có tới 137 mã giảm điểm và chỉ có 89 mã tăng điểm. Thanh khoản có dấu hiệu đuối khi toàn sàn có khoảng 143 triệu đơn vị được giao dịch, tương ứng giá trị giao dịch gần 3.000 tỷ đồng, tuy nhiên trong đó tổng giá trị giao dịch thỏa thuận đã ở mức khoảng 1.171 tỷ đồng tức là giá trị giao dịch khớp lệnh chỉ đạt khoảng 1.829 tỷ đồng.

Sàn HNX có xu hướng chuyển sang giảm điểm nhanh hơn HSX từ đầu phiên chiều khi hàng loạt cổ phiếu đầu khí tiếp tục bị bán ra khá mạnh mẽ khiến nhóm các cổ phiếu này liên tục có hiện tượng chuyển từ xanh sang giá đỏ. Dường như tâm lý chốt lời tại nhóm các cổ phiếu này vẫn chưa có dấu hiệu dừng lại mặc dù đã có 3 phiên điều chỉnh liên tiếp. Chốt phiên giao dịch, chỉ số này tiếp tục xu hướng điều chỉnh, giảm 0,66 điểm (0,75%) xuống mốc 88,2 điểm – sát ngưỡng hỗ trợ của đường SMA20. Đà điều chỉnh giảm điểm xuất phát từ nhóm các cổ phiếu lớn thuộc họ chứng khoán, dầu khí. Điều này có thể thấy rõ hơn khi nhìn vào tốc độ giảm điểm khá nhanh của HNX30 trong các phiên trở lại đây. Phiên hôm nay chỉ số này tiếp tục giảm khá mạnh so với HNX-Index (2,63 điểm) và có tới 22 cổ phiếu giảm giá trong đó trong khi chỉ có 3 mã tăng điểm. Thanh khoản cũng giảm khá mạnh so với các phiên tuần trước khi khối lượng giao dịch chỉ đạt khoảng 70 triệu đơn vị tương ứng giá trị giao dịch chưa tới 1.000 tỷ đồng.

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

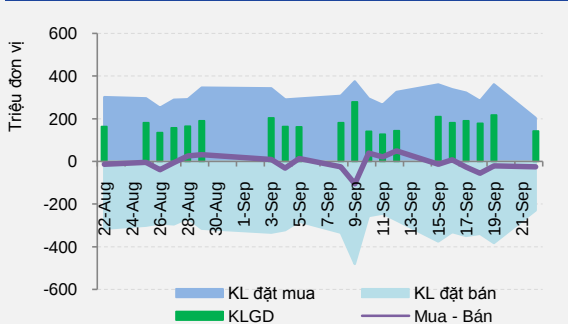
Phiên giao dịch ngày:

22/9/2014

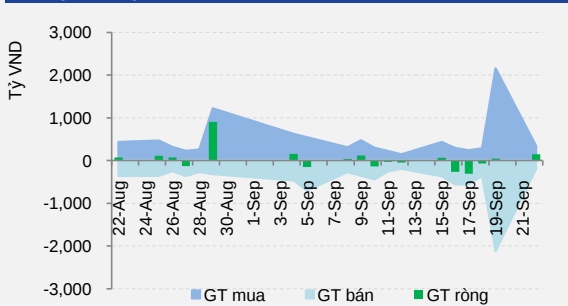
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	611.9	88.2
% Thay đổi	↓ -0.2%	↓ -0.8%
KLGD (CP)	141,908,728	71,864,507
GTGD (tỷ đồng)	2,821.73	1,013.67
Tổng cung (CP)	228,856,400	120,146,000
Tổng cầu (CP)	203,521,740	96,962,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	5,746,550	892,150
KL mua (CP)	6,855,390	1,097,700
GTmua (tỷ đồng)	342.31	20.83
GT bán (tỷ đồng)	197.87	21.14
GT ròng (tỷ đồng)	144.45	(0.31)

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.33%	13.2	4.3	8.9%
Công nghiệp	↓ -0.26%	21.0	1.4	15.9%
Dầu khí	↑ 0.74%	9.1	2.6	12.5%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.10%	17.7	2.1	3.3%
Dược phẩm và Y tế	↓ -1.38%	11.1	2.8	1.1%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.38%	12.3	4.2	8.4%
Ngân hàng	↑ 0.41%	8.5	1.2	2.0%
Nguyên vật liệu	↑ 0.24%	13.5	2.3	4.7%
Tài chính	↓ -0.71%	16.4	2.6	39.4%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.54%	30.8	5.5	3.8%
VN - Index	↓ -0.22%	15.7	3.3	73.6%
HNX - Index	↓ -0.75%	15.6	1.8	26.4%

Giao dịch tự doanh của các CTCK trên HOSE

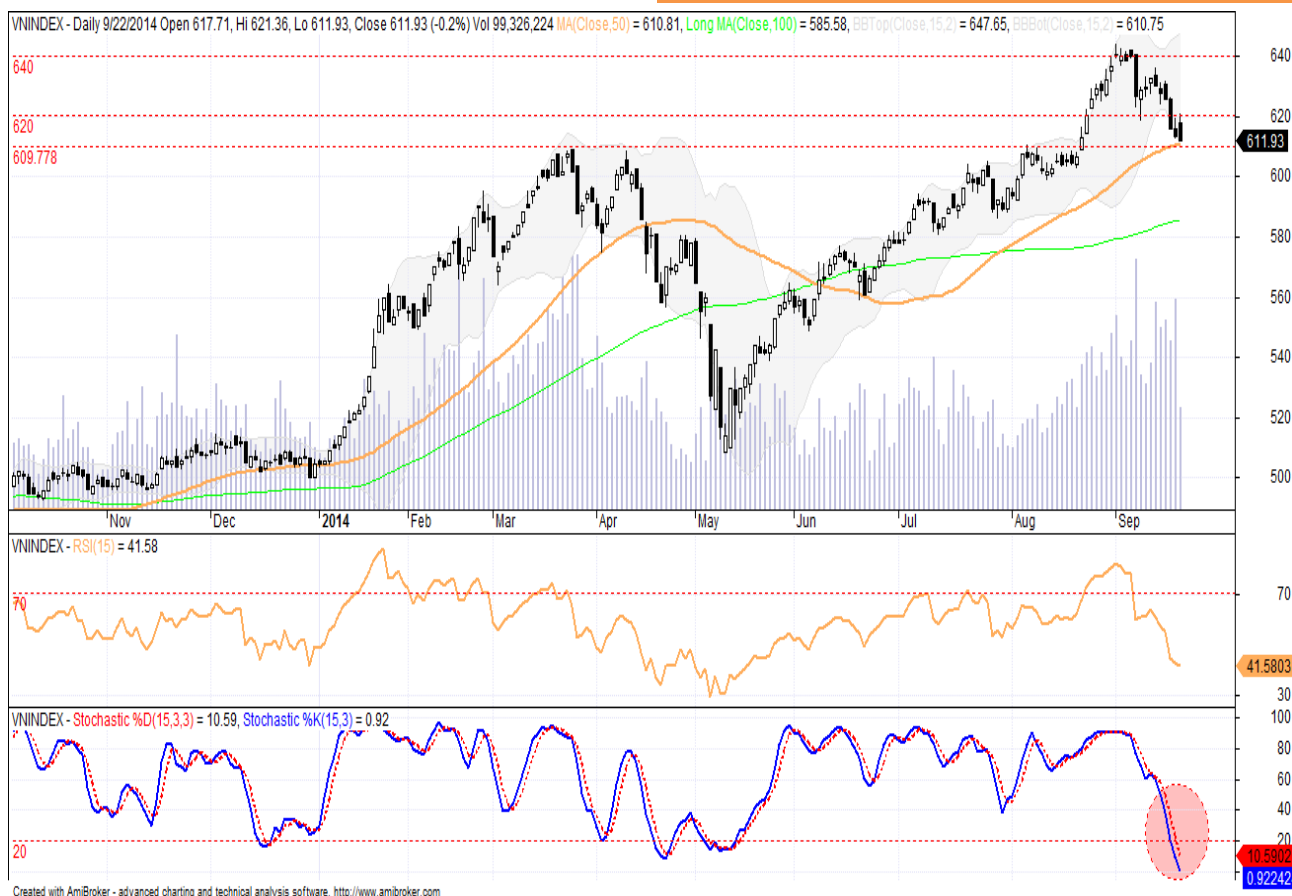
	Mua	%	Bán	%
KLGD (CP)				
GTGD (triệu VND)				

Nhóm các cổ phiếu dầu khí, chứng khoán tiếp tục có sự phân hóa chốt lời vào thời điểm cuối giờ giao dịch chiều, đặc biệt trong phiên ATC. Nhiều mã đóng cửa ở mức giá thấp nhất trong phiên giao dịch. Tuy nhiên xu hướng tăng điểm đã trở lại với nhóm cổ phiếu thủy sản với đầu tàu là mức tăng trần của HVG. Các cổ phiếu VHC, FMC cũng có mức tăng điểm khá ấn tượng so với thị trường chung.

Khối ngoại hôm nay mua vào trên HOSE hơn 1,1 triệu đơn vị, tương ứng gần 144 tỷ đồng và bán ròng nhẹ trên HNX gần 206 ngàn đơn vị, tương ứng hơn 307 triệu đồng. Lượng mua ròng lớn nhất trên HOSE thuộc về các mã PVD, PPC, và CTG trong đó khối này mua ròng tới hơn 195 tỷ đồng PVD. Đây là lượng và giá trị mua ròng PVD mạnh nhất trong hơn 1 tháng qua tính từ ngày 19/8. Sàn HNX lượng mua ròng mạnh nhất thuộc về SHB với 600 nghìn đơn vị, tương ứng 5,51 tỷ đồng.

Nhận định thị trường: Kịch bản điều chỉnh cuối phiên tiếp tục diễn ra trong phiên giao dịch đầu tuần. Tâm lý hiện tại của nhà đầu tư không tốt sau khi VN-Index giảm quá ngưỡng hỗ trợ 618 điểm do những lo ngại khi câu chuyện về tỷ lệ đòn bẩy tài chính ở mức cao đang được nhắc lại. Điều này khiến áp lực bán gia tăng đẩy khá nhiều cổ phiếu tạo đáy ngắn hạn thấp hơn và lượng giao dịch khớp lệnh giảm sút. Chính áp lực giảm giá mạnh tại nhiều cổ phiếu cũng đã mở ra vị thế mua khá tốt đối với nhiều cổ phiếu với tiềm năng tăng trưởng mạnh mẽ về kết quả kinh doanh trong các tháng cuối năm. Chúng tôi đánh giá xu thế điều chỉnh ngắn hạn hiện tại sẽ kết thúc khi tâm lý nhà đầu tư ổn định trở lại. Xu thế trung hạn từ nay tới cuối năm của thị trường vẫn là tăng điểm.

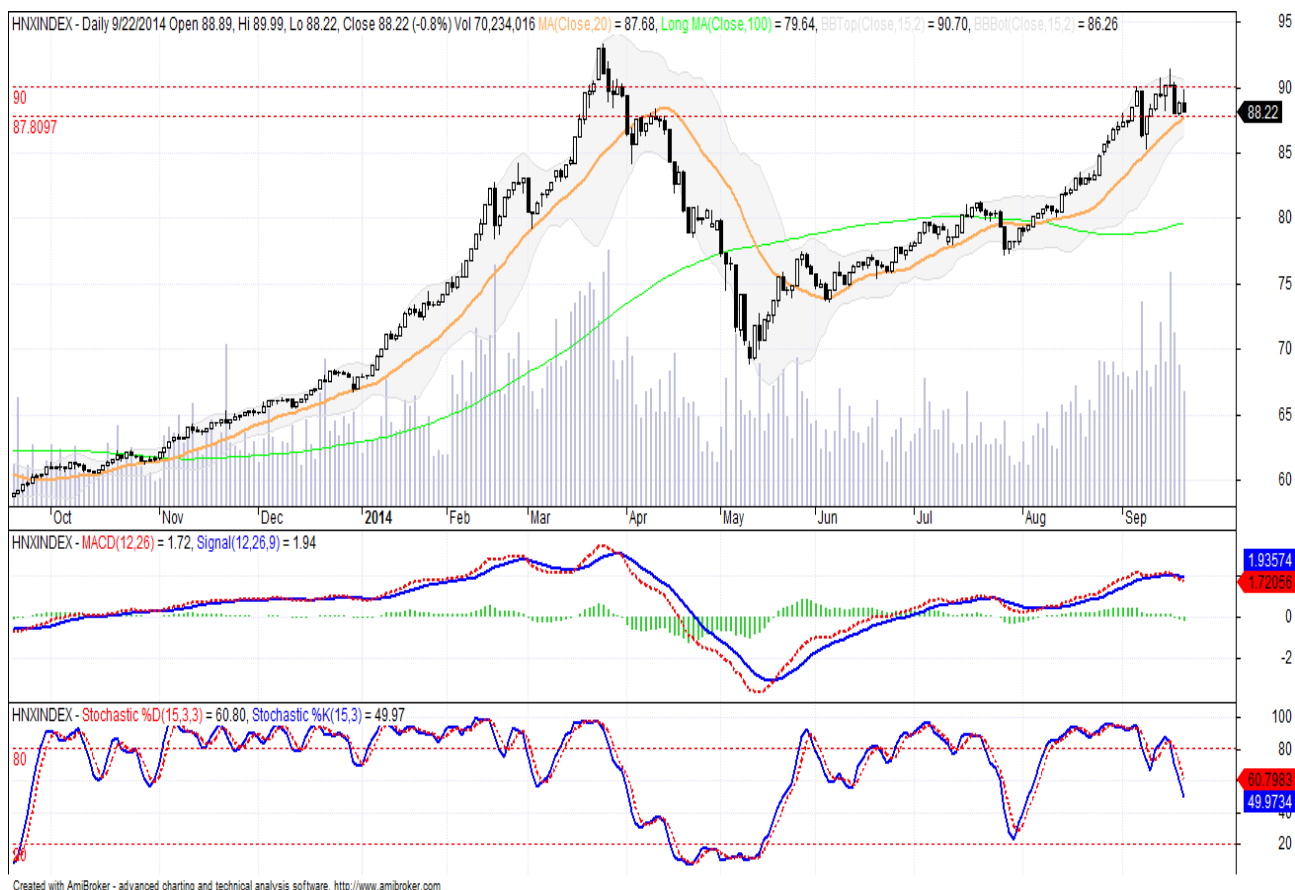
Nhận định kỹ thuật: VN-Index bước vào xu thế giảm điểm ngắn hạn khi đáy sau tiếp tục có xu hướng thấp hơn đáy trước. Tuy nhiên đã xuất hiện dấu hiệu quá bán của chỉ số này khi chỉ báo Stochastic giảm khá nhanh và mạnh xuống vùng dưới 20 từ vài phiên trước đó. Sau khi đóng cửa tiệm cận ngưỡng hỗ trợ là đường SMA50 trong phiên hôm nay, nhiều khả năng chỉ số này sẽ có phiên phục hồi kỹ thuật trong phiên tới. Mốc hỗ trợ ngắn hạn 610 điểm là ngưỡng khá quan trọng ảnh hưởng tới tâm lý của nhà đầu tư. Trong trường hợp chỉ số này phục hồi kỹ thuật, vùng 620 – 625 sẽ là vùng cản ngắn hạn và quyết định xu thế tăng trưởng tiếp theo của chỉ số này.

VN-INDEX

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

VN-Index tiếp tục kịch bản điều chỉnh giảm tại phiên ATC trong đó nhóm chứng khoán giảm điểm khá mạnh cuối phiên. Nhóm cổ phiếu dầu khí có sự phân hóa khi PVS, PVD, PVC giữ được sắc xanh cuối phiên trong khi PVX, PGS, PVB đều tiếp tục xu thế điều chỉnh. Nhóm cổ phiếu thủy sản tăng điểm ấn tượng trở lại khi HVG tăng trần, FMC, VHC tăng khá tốt trở lại.

Thanh khoản có xu hướng yếu đi do tâm lý khá thận trọng của nhà đầu tư đối với thị trường hiện tại. Tuy nhiên điều này cũng cho thấy áp lực bán đã có xu hướng giảm bớt.

Các phiên giảm điểm quá đà liên tục gần đây tạo tín hiệu quá bán liên tục tại nhiều chỉ số. VN-Index hiện đã tiệm cận ngưỡng hỗ trợ khá cứng 610 điểm. Nhiều khả năng phiên tới chỉ số này sẽ có phiên tăng điểm kỹ thuật.

HN-INDEX

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

Chỉ số HNX-Index tiếp tục sideway quanh vùng cản 90 điểm. Nhóm cổ phiếu dầu khí, chứng khoán điều chỉnh cuối phiên kéo chỉ số này điều chỉnh giảm nhẹ, đóng cửa ở mức thấp nhất trong ngày.

Lượng giao cũng chung xu thế giảm khi tổng khối lượng khớp lệnh chỉ khoảng 69 triệu đơn vị tương ứng lượng giao dịch chưa tới 1.000 tỷ đồng, trong đó đã bao gồm 1,6 triệu đơn vị giao dịch thỏa thuận tương ứng khoảng 43 tỷ đồng.

HNX-Index mặc dù đóng cửa ở mức thấp nhất trong ngày tuy nhiên vẫn chưa Break xuống dưới vùng support 87,8 điểm. Chỉ số này hiện cũng vẫn đang bám khá sát đường SMA20, xu hướng tăng điểm của chỉ số này do vậy vẫn chưa bị phá vỡ.

**BẢNG THEO DÕI CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ**

Mã CP	Ngày mở trạng thái	Mua/Bán	Giá Mua/Bán	Giá mục tiêu	Giá stop loss	Giá hiện tại	Trạng thái hiện tại	Lãi/lỗ dự kiến	Ghi chú
PVT	5/8/2014	Mua	13.5	18	11.4	17.6	Mở trạng thái	30.4%	Khuyến nghị theo TA&FA
SSI	5/8/2014	Mua	25.7	30.8	23.1	29.1	Mở trạng thái	13.2%	Khuyến nghị theo TA&FA
FPT	13/8/2014	Mua	50	60	48	53	Mở trạng thái	6.0%	Khuyến nghị theo TA
ITA	25/08/2014	Mua	8.5	9.7	7.6	8.4	Mở trạng thái	-1.2%	Khuyến nghị theo TA
PVD	15/09/2014	Mua	105	126	93	101	Mở trạng thái	-3.8%	Khuyến nghị theo TA&FA

Lưu ý:

- Các cổ phiếu khuyến nghị đều được lựa chọn trên tiêu chí: Thanh khoản bình quân 52T >= 200.000 CP/Phiên. Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 5% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ

VĨ MÔ - CHÍNH SÁCH

Nửa đầu tháng 9 nhập siêu 955 triệu USD	Nửa đầu tháng 9, Việt Nam nhập siêu 955 triệu USD, đưa cán cân thương mại hàng hóa của cả nước tính đến hết ngày 15/9/2014 xuống còn mức thặng dư hơn 2,03 tỷ USD (giảm gần 1 tỷ USD so với tổng 8 tháng đầu năm 2014).
CPI Hà Nội tháng 9 tăng 0,51% so với tháng trước	Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9 năm 2014 tăng 0,51% so với tháng trước và tăng 3,26% so cùng kỳ. So với tháng 12 năm trước, chỉ số giá tăng 2,05% và tính bình quân cùng kỳ tăng 5,64%. Trong đó, đáng chú ý nhất là sự tăng đột biến của nhóm giáo dục với mức tăng 8,55%.

TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

Lãi suất liên ngân hàng tiếp tục giảm	Lãi suất qua đêm trên thị trường liên ngân hàng thứ 6 tuần trước tiếp tục rớt mạnh về mức 1,48%/năm từ mức 1,76%/năm tuần trước nữa và lượng cung chào bán đang đầy lên. Các ngân hàng dự báo lãi suất qua đêm sẽ còn hạ trong tuần này nếu Kho bạc Nhà nước lại đóng cửa đấu thầu trái phiếu như tuần rồi.
Tín dụng tại Hà Nội tăng đột biến trong tháng 9	8 tháng đầu năm tín dụng tại Hà Nội vẫn âm, nhưng riêng tháng 9 tăng trưởng tới 4%, nâng mức tăng tín dụng từ đầu năm tới nay lên 3,2%.
Giá vàng trong nước cao hơn thế giới 5 triệu đồng/lượng	Giá vàng SJC tại TPHCM giao dịch ở 35,9 – 36,02 triệu đồng/lượng, giảm 60 nghìn đồng/lượng so với cuối tuần trước.
NHNN hút tiền trên OMO 3 tuần liên tiếp	Trong tuần 15 - 19/9, NHNN tiếp tục hút 12.931 tỷ đồng qua kênh phát hành tín phiếu và là tuần thứ 3 liên tiếp NHNN hút tiền qua OMO.

TIN TỨC NGÀNH

TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

USD ghi nhận tuần thứ 10 tăng giá trước triển vọng tăng lãi suất tại Mỹ	Chỉ số đôla ICE tăng 0,5% lên 84,753 điểm, ghi nhận phiên tăng điểm lớn nhất trong gần 2 tuần. USD tăng 0,2% lên 108,95 yên sau khi lên cao nhất 6 năm so với yên ở 109,45 yên. Trong khi đó, euro giảm 0,7% xuống giao dịch ở 1,2835 USD.
Chứng khoán Mỹ ghi nhận tuần tăng điểm	Chỉ số S&P 500 giảm 0,05% xuống 2.010,40 điểm và tăng 1,3% trong cả tuần. Đây là mức tăng lớn nhất trong 1 tháng qua. Chỉ số Dow Jones tăng 0,08% lên mức cao chưa từng thấy ở 17.279,74 điểm và tăng 1,7% trong cả tuần.
Giá vàng xuống thấp nhất từ tháng 1 khi chứng khoán tăng kỷ lục	Giá vàng giao ngay trên Kitco đạt 1.216,2 USD/ounce, thấp hơn so với 1.224,8 USD/ounce lúc đóng cửa phiên giao dịch hôm thứ Năm 18/9. Đầu phiên, giá vàng giao dịch ở 1.227,4 USD/ounce – cũng là mức đỉnh, tiếp đó giảm liên tục. Cuối phiên, giá dao động ở 1.216,2 USD/ounce.
Giá dầu Mỹ giảm khi nguồn cung ổn định	Giá dầu ngọt, nhẹ giao tháng 10 trên sàn Nymex giảm 66 cent (-0,7%) xuống 92,41 USD/thùng. Tuy nhiên, trong cả tuần, giá tăng 0,2%. Trong khi đó, giá dầu Brent tháng 10 trên sàn ICE tăng 69 cent (+0,7%) lên 98,39 USD/thùng.



KẾT QUẢ KINH DOANH

MWG 8 tháng lãi sau thuế 423 tỷ đồng, đạt 97% kế hoạch năm

Lũy kế doanh thu 8 tháng đầu năm 2014 đạt 9.570 tỷ đồng, đạt 73% kế hoạch năm, lợi nhuận sau thuế của cổ đông MWG 8 tháng đạt hơn 423 tỷ đồng, đạt hơn 97% kế hoạch năm.

8 tháng đầu năm, doanh thu PVN đạt hơn 492 nghìn tỷ đồng

Do đó, tổng doanh thu đã bằng 119% kế hoạch 8 tháng và 74% kế hoạch năm. Tập đoàn cũng nộp ngân sách Nhà nước 112 nghìn tỷ đồng, bằng 124% kế hoạch 8 tháng và 80% kế hoạch năm.

HOẠT ĐỘNG SXKD

TIN TỨC KHÁC

Vinamilk tăng vốn điều lệ hơn 10.006 tỷ đồng

Vốn điều lệ của VNM tăng thêm 1.667 tỷ đồng, từ mức 8.339 tỷ đồng lên 10.006 tỷ đồng.

PTK: Chào bán 1.5 triệu trái phiếu chuyển đổi

CTCP Luyện kim Phú Thịnh (HOSE: PTK) đăng ký chào bán riêng lẻ 1.5 triệu trái phiếu chuyển đổi mệnh giá 100,000 đồng/cp. Cụ thể, trái phiếu chuyển đổi có thời hạn 01 năm và tỷ lệ chuyển đổi 01:10 (1 trái phiếu sẽ có giá trị chuyển đổi thành 10 cổ phiếu).

NDN: Thoái toàn bộ vốn khỏi DNSC và NDX

Cụ thể, NDN dự kiến thoái 1.2 triệu cp tại DNSC, tương ứng 20.54% vốn điều lệ. Đối với vốn góp tại NDX là 1.14 triệu cp, tương ứng 27.58% vốn điều lệ, NDN cũng sẽ thoái hết.

BKC: Chào bán hơn 5.7 triệu cp giá dự kiến 10,000 đồng/cp

CTCP Khoáng sản Bắc Kạn (HNX: BKC) sắp chào bán riêng lẻ 5,703,028 cp với giá bán dự kiến 10,000 đồng/cp.

HVG lên kế hoạch huy động trên 1.100 tỷ đồng

HDQT công ty đề xuất phương án chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu thưởng trình ĐHCĐ phê duyệt. Trong đó 700 tỷ đồng thông qua phát hành trái phiếu riêng lẻ, 440 tỷ đồng chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 3:1.

Tổng Công ty Sông Đà đăng ký mua 1 triệu cổ phiếu SD9

Tổng Công ty Sông Đà đăng ký mua 1 triệu cổ phiếu SD9 từ ngày 23/9 đến 22/10 nhằm mục đích tăng tỷ lệ sở hữu từ hơn 17 triệu đơn vị hiện tại lên hơn 18 triệu đơn vị.

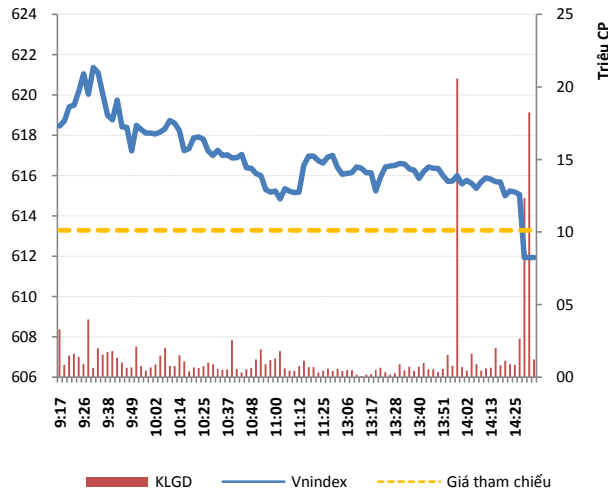
REE đăng ký bán ra hơn 3 triệu cổ phiếu Nhiệt điện Phả Lại

Nếu thành công, số lượng cổ phiếu PPC và REE nắm giữ sẽ giảm xuống từ 71,16 triệu đơn vị (22,37%) xuống còn 68 triệu đơn vị (21,37%) - vẫn là cổ đông lớn thứ 2 của PPC

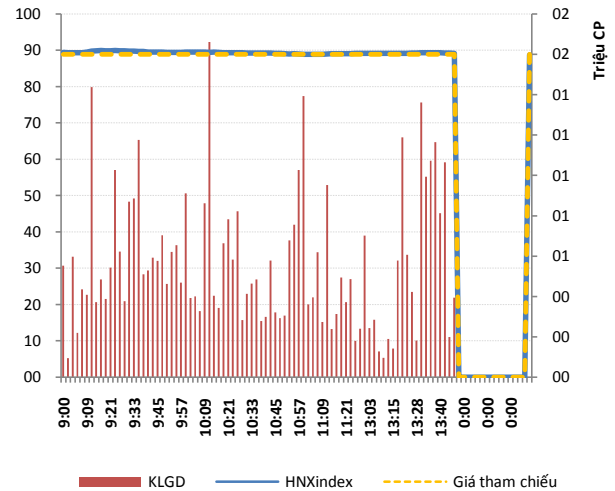


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

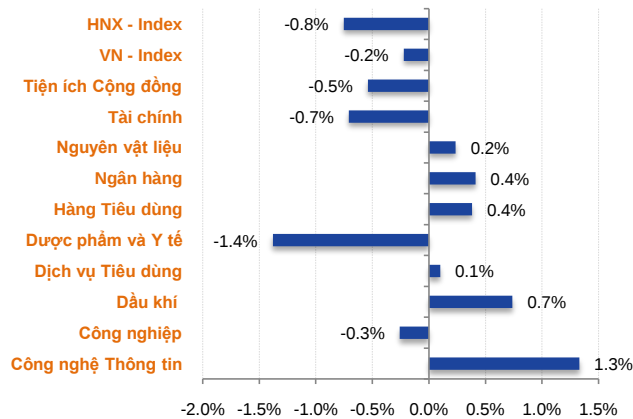
KLGD và VN-Index trong phiên



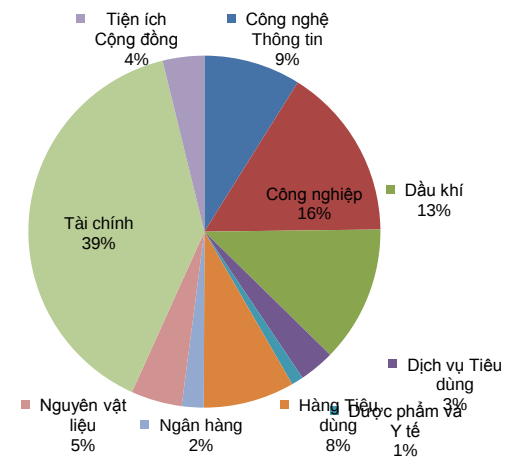
KLGD và HNX-Index trong phiên



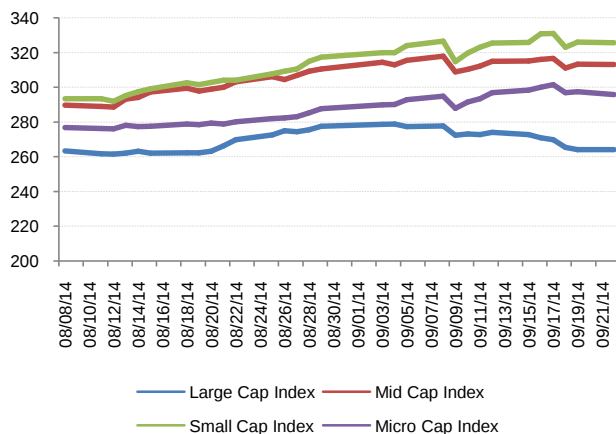
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



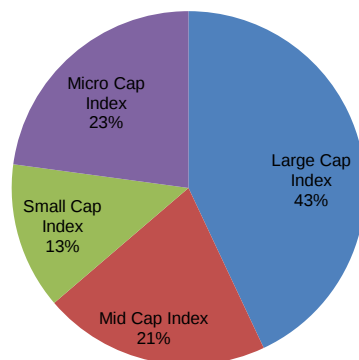
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVD	1,951,270	JVC	831,250
2	PPC	591,900	MSN	655,280
3	CTG	312,300	HAG	260,370
4	CNG	198,890	HT1	258,810
5	HPG	171,420	DIG	179,550

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	600,000	VND	518,200
2	PVC	77,500	PGS	66,700
3	PVS	33,700	LAS	38,100
4	KSQ	22,500	SHS	23,800
5	CMS	20,000	BCC	13,150

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SAM	11.4	12.1	↑ 6.14%	23,435,268
SSI	29.8	29.1	↓ -2.35%	22,665,308
FLC	12.0	11.6	↓ -3.33%	14,254,340
ITA	8.4	8.4	→ 0.00%	4,197,620
KBC	13.5	13.5	→ 0.00%	2,975,620

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVX	6.3	6.1	↓ -3.17%	10,386,523
KLF	13.0	12.4	↓ -4.62%	7,978,320
KLS	12.8	12.5	↓ -2.34%	6,074,957
SHS	11.8	11.3	↓ -4.24%	3,580,499
PVS	42.0	42.2	↑ 0.48%	3,286,177

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PTB	58.0	62.0	4.0	↑ 6.90%
RDP	17.5	18.7	1.2	↑ 6.86%
TTP	20.8	22.2	1.4	↑ 6.73%
MWG	164.0	175.0	11.0	↑ 6.71%
HVG	28.5	30.4	1.9	↑ 6.67%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BII	12.0	13.8	1.8	↑ 15.00%
PID	5.0	5.5	0.5	↑ 10.00%
CMC	6.0	6.6	0.6	↑ 10.00%
S55	62.0	68.2	6.2	↑ 10.00%
SDG	19.2	21.1	1.9	↑ 9.90%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TNA	28.0	26.1	-1.9	↓ -6.79%
APC	17.7	16.5	-1.2	↓ -6.78%
MDG	7.4	6.9	-0.5	↓ -6.76%
KHA	22.4	20.9	-1.5	↓ -6.70%
HAI	37.4	34.9	-2.5	↓ -6.68%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
C92	13.2	11.9	-1.3	↓ -9.85%
TMX	11.3	10.2	-1.1	↓ -9.73%
CTN	8.3	7.5	-0.8	↓ -9.64%
HTP	7.4	6.7	-0.7	↓ -9.46%
PFL	4.3	3.9	-0.4	↓ -9.30%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SAM	23,435,268	3.4%	638	19.0	0.7
SSI	22,665,308	11.7%	1,763	16.5	1.9
FLC	14,254,340	12.7%	1,495	7.8	1.0
ITA	4,197,620	1.1%	129	65.1	0.8
KBC	2,975,620	4.3%	586	23.0	1.0

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVX	10,386,523	-128.0%	(3,098)	-	3.3
KLF	7,978,320	16.7%	1,637	7.6	1.2
KLS	6,074,957	6.6%	882	14.2	0.9
SHS	3,580,499	9.3%	767	14.7	1.3
PVS	3,286,177	21.7%	3,970	10.6	2.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PTB	↑ 6.9%	40.1%	8,979	6.9	2.6
RDP	↑ 6.9%	7.3%	1,212	15.4	1.2
TTP	↑ 6.7%	4.7%	1,681	13.2	0.6
MWG	↑ 6.7%	40.7%	4,121	42.5	9.8
HVG	↑ 6.7%	5.1%	896	33.9	1.7

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BII	↑ 15.0%	5.7%	433	-	1.3
PID	↑ 10.0%	-31.7%	(2,151)	(2.6)	1.1
CMC	↑ 10.0%	0.1%	15	435.8	0.5
S55	↑ 10.0%	21.5%	13,290	5.1	0.9
SDG	↑ 9.9%	15.3%	2,481	8.5	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVD	1,951,270	22.7%	7,742	13.0	2.8
PPC	591,900	9.2%	1,537	16.9	1.6
CTG	312,300	10.7%	1,566	9.3	1.0
CNG	198,890	27.0%	4,170	9.0	2.7
HPG	171,420	28.3%	5,809	9.7	2.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	600,000	8.2%	965	9.4	0.7
PVC	77,500	19.2%	3,314	11.8	2.2
PVS	33,700	21.7%	3,970	10.6	2.3
KSQ	22,500	1.9%	199	39.8	0.7
CMS	20,000	18.6%	2,360	5.0	1.0

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	214,135	33.6%	6,106	18.5	6.1
VNM	108,013	34.1%	6,122	17.6	5.8
VIC	76,481	27.6%	3,408	16.0	4.4
VCB	71,423	10.6%	1,726	15.5	1.6
MSN	60,704	-0.3%	(55)	-	4.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	18,851	21.7%	3,970	10.6	2.3
ACB	13,829	5.4%	741	20.5	1.1
SQC	8,584	-4.4%	(525)	-	7.4
SHB	8,063	8.2%	965	9.4	0.7
VCG	5,963	10.4%	1,296	10.4	1.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
IDI	2.92	11.5%	1,486	8.3	0.9
DLG	2.73	2.8%	257	37.4	0.9
FLC	2.66	12.7%	1,495	7.8	1.0
CCL	2.57	0.8%	87	62.0	0.5
UDC	2.50	0.2%	19	328.7	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SVN	3.76	-2.8%	(287)	-	1.0
SHN	2.83	69.4%	1,659	3.0	1.7
VIG	2.47	4.3%	281	18.5	0.8
SHS	2.44	9.3%	767	14.7	1.3
KSD	2.40	5.0%	331	17.5	0.9



Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm
Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết
Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Tòa nhà Artex Sài
Gòn, Số 236-238
Ng.Công Trứ, P.Nguyễn Thái
Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.8.39151368
Fax: 84.8.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà
Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Đỗ Quang Hợp
hop.dq@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)